TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1020/2023/HC-PT
Ngày 29 tháng 11 năm 2023.
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 558/2023/TLPT-HC ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2023/HC-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2951/2023/QĐPT-HC ngày 10 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Mai Hữu L, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ tạm trú: Thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Tô Kim L1, sinh năm 1963; địa chỉ: G T, khu phố B, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 02/7/2022) (có mặt).

+ Ông Trần Văn L2, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2023) (vắng mặt).

- *Người bị kiện:*

+ Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: Số C T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn P, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H (theo văn bản ủy quyền ngày 15/6/2022) (có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện H: Ông Nguyễn Đăng H là Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hàm Thuận N và bà Đặng Thị Hoàng Y là Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H (có mặt).

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn P, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H (theo văn bản ủy quyền ngày 15/6/2022) (có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H: Ông Nguyễn Đăng H là Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hàm Thuận N và bà Đặng Thị Hoàng Y là Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H (có mặt).

+ Trung tâm phát triển quỹ đất huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: Quốc lộ A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Hoàng Y là Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H (theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2023) (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình ThuậnThuận.

Địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh P1 là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H (theo văn bản ủy quyền ngày 22/5/2023) (vắng mặt).

- Người kháng cáo: Người khởi kiện là ông Mai Hữu L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

***Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Mai Hữu L trình bày:**

Vào năm 1995, ông Mai Hữu T (sinh năm 1939, đã chết ngày 06/9/2015) là cha của ông Mai Hữu L, có khai hoang một thửa đất có diện tích 15 ha (mười lăm

hecta) tại phía Tây Rẫy M từ râm Cánh Tàu đến G và Bàu C thuộc thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Đến năm 2001, có chủ trương phát triển kinh tế nông thôn của Ủy ban nhân dân tỉnh B xây dựng nơi đây thành nông trường mía Công ty TNHH T2 được tỉnh giao đất làm dự án, gia đình ông L đã giao 15 ha đất này cho Nhà N1 mà chưa được bồi thường công khai phá đất cho gia đình ông. Theo xác nhận của Công ty TNHH T2 tại Biên bản làm việc ngày 01/5/2012: "Căn cứ vào hồ sơ mục kê năm 2002 gia đình ông Mai Hữu T có khai phá khu rẫy khoảng 15 ha nằm phía T Mọi từ râm Cánh Tàu đến G và Bàu C. Công ty công nhận diện tích này là rẫy do gia đình ông Mai Văn T1 (Mai Hữu T) khai hoang. Tuy nhiên, đất đang nằm trong sổ đỏ của Công ty".

Dự án trồng mía không khả thi, Công ty TNHH T2 cho ông Đặng Văn H1 thuê trồng mì (không rõ năm nào). Năm 2012, gia đình ông giành lại số đất đã có công khai phá, Công ty TNHH T2 yêu cầu gia đình ông để ông H1 tiếp tục sản xuất. Đến hết tháng 04/2014, hết thời hạn thuê trồng mì nên ông H1 trả lại đất cho Công ty TNHH T2 thì ông Mai Hữu T liên hệ với thôn D và UBND xã H để được xem xét và giải quyết, bởi vì hết năm 2012 Công ty TNHH T2 sẽ giao trả lại đất cho Ủy ban nhân dân tỉnh B.

Đến tháng 04/2014, gia đình ông lấy lại 15 ha đất này. Toàn bộ diện tích đất 15 ha, gia đình ông đã trồng cây thanh long trên đất. Ngày 16/4/2019, UBND huyện H ra thông báo thu hồi đất, thu hồi diện tích theo dự kiến là 16.649,5m^2 trong tổng số 150.000m^2 (15 ha) đất của gia đình ông.

Ngày 14/6/2019, UBND huyện H, tỉnh Bình Thuận ra thông báo thu hồi đất số: 160/TB-UBND Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020 đoạn V - P.

Đầu năm 2021, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư huyện H ra Bảng tính toán giá trị hỗ trợ khác số: 02/TTPTQĐ tính toán giá trị cho hộ ông Mai Hữu L, địa chỉ thường trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận tổng cộng số tiền hỗ trợ thực nhận là: 1.360.177.400 đồng (Một tỷ ba trăm sáu mươi triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm đồng). Về đất: Đất do UBND xã H quản lý, không đủ điều kiện bồi thường.

Ngày 19/01/2021, ông Mai Hữu L làm đơn yêu cầu xem xét bồi thường đất gửi UBND tỉnh B, UBND huyện H.

Ngày 16/3/2021, UBND huyện H ra Quyết định số: 318/QĐ-UBND về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông Mai Hữu L cư ngụ tại thôn P, xã H, huyện H, số tiền bồi thường, hỗ trợ: 1.360.177.400 đồng (Một tỷ ba trăm sáu mươi triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm đồng), không có bồi thường về đất.

Ngày 25/01/2021, UBND huyện H có Công văn số: 154/UBND-NC gửi Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện H về việc khẩn trương kiểm tra giải quyết vụ ông Mai Hữu L.

Ngày 24/3/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H ra Văn bản số 11/PTQĐ-KN về việc phúc đáp đơn yêu cầu của công dân gởi ông Mai Hữu L, địa chỉ thường trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Trong đó có đoạn ghi rõ: "Qua rà soát, diện tích đất thu hồi 16.649,5m^2 thực hiện Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - N phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn Vĩnh Hảo P nằm trong diện tích: 1.577.291,4m^2 do UBND xã H quản lý được UBND tỉnh B thu hồi đã cho Công ty TNHH T2 thuê để đầu tư Phát triển vùng nguyên liệu mía tại Quyết định số 2411/QĐ - UBND ngày 30/11/2012 và Quyết định số 3002/QĐ - UBND ngày 28/11/2013.

Tại Báo cáo số: 134/BC-UBND ngày 25/11/2019 của UBND xã H, về việc họp xét nguồn gốc đất của ông Mai Hữu L, theo đó UBND xã H xác định: Vào thời điểm năm 2013 qua kiểm tra (của Tổ 808/QĐ-UBND ngày 09/4/2013) thì diện tích đất thu hồi 16.893,9m^2 do ông Đặng Văn H1 canh tác, đến tháng 04/2014 ông Mai Hữu L chiếm đất, Phòng T3 lập biên bản vào ngày 23/01/2015. Như vậy, diện tích đất: 16.649,5m^2 là do ông chiếm đất của UBND xã H quản lý. Căn cứ quy định tại khoản 3, Điều 82 và Điều 64 Luật Đất đai năm 2013, thì trường hợp của ông là do Nhà nước thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai; do đó diện tích đất: 16.649,5m^2 không đủ điều kiện được bồi thường về đất và các khoản chi phí đầu tư vào đất khi Nhà nước thu hồi đất".

Đến ngày 29/9/2021, UBND huyện H ra Quyết định số: 116/QĐ-KPHQ quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

Không đồng ý với các quyết định nêu trên nên ông Mai Hữu L khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Thông báo thu hồi đất số 160/TB-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H để thực hiện dự án Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến B – N phía Đông giai đoạn năm 2017-2020 đoạn V - P.

- Hủy Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông (bà) Mai Hữu L cư ngụ tại thôn P, xã H, huyện H.

- Hủy văn bản số 11/PTQĐ-KN ngày 24/3/2021 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H về việc phúc đáp đơn yêu cầu của công dân.

- Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện H thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ về đất và các khoản chi phí đầu tư vào đất khi nhà nước thu hồi diện tích 16.649,5m^2 đất của gia đình ông Mai Hữu L để làm Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến B – N phía Đông giai đoạn năm 2017-2020 đoạn V - P.

Tại phiên tòa thay đổi nội dung khởi kiện, rút yêu cầu khởi kiện đối với : Hủy Thông báo thu hồi đất số 160/TB-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân

huyện H; Hủy văn bản số 11/PTQĐ-KN ngày 24/3/2021 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H và Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H.

Đề nghị xem xét hủy 01 phần của Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông (bà) Mai Hữu L cư ngụ tại thôn P, xã H, huyện H và buộc thực hiện hành vi chi trả tiền bồi thường về đất.

***Tại công văn số 1234/UBND-TNMT ngày 10/6/2022 và quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H và Ủy ban nhân dân huyện H trình bày:**

1. Việc ban hành Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện H:

Ngày 07/12/2018,UBND tỉnh B ban hành Công văn số 5241/UBND-ĐTQH về việc triển khai công tác giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn V - P và P - D.

Ngày 14/6/2019, UBND huyện ban hành Thông báo thu hồi đất số 160/TB-UBND để thực hiện dự án Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 đoạn V - P.

Ngày 17/6/2019, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND xã H lập Biên bản đo đạc, kiểm kê tài sản của người bị thu hồi đất có tài sản gắn liền với đất - hộ ông Mai Hữu L. Theo đó: Diện tích đất nằm trong khu vực thu hồi 16.893,9m^2, mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm.

Cùng ngày 17/6/2019, ông Mai Hữu L có Tờ khai đất đai, tài sản nằm trong khu vực bị thu hồi.

Ngày 15/7/2019, UBND xã H có Giấy xác nhận nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất số 25/GXN. Theo đó: Diện tích đất 16.893,9m^2 có nguồn gốc nằm trong dự án đất T đã được UBND tỉnh B thu hồi giao cho UBND xã H quản lý tại Quyết định số 2411/QĐ- UBND ngày 30/11/2012 (điều chỉnh tại Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND tỉnh). Ông Mai Hữu L sử dụng đất năm 2014 và được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện phối hợp với UBND xã H lập Biên bản kiểm tra, yêu cầu ngưng tác động trên đất ngày 23/01/2015.

Ngày 29/11/2019, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện H lập Biên bản họp, thống nhất hộ ông Mai Hữu L không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ diện tích đất thu hồi 16.893,9m^2. Riêng hoa màu, cây trái và vật kiến trúc trên đất thu hồi giao Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có Văn bản gửi cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn thực hiện đúng quy định.

Ngày 07/01/2021, UBND tỉnh B có Công văn số 61/UBND- ĐTQH xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy chủ trương giải quyết hỗ trợ khác về tài sản, cây trồng trên đất đối với các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh. Theo đó: trường hợp hộ ông Mai

Hữu L, kiến nghị hỗ trợ khác đối với tài sản và cây trồng trên đất theo quy định tại điểm I khoản 3 Điều 29 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 02/3/2015 của UBND tỉnh B (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh B), mức hỗ trợ khác bằng 100% đơn giá bồi thường tài sản, cây trồng trên đất theo quy định.

Ngày 12/01/2021, Văn phòng T4 ban hành Thông báo số 59-TB/VPTU về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương giải quyết hỗ trợ khác về tài sản, cây trồng trên đất đối với các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thuộc Dự án đường bộ cao tốc Bắc - N (phía Đông) - đoạn qua địa bản tỉnh. Theo đó: thống nhất thực hiện hỗ trợ về tài sản (tài sản phục vụ sản xuất nông nghiệp, không phải nhà ở) và cây trồng trên đất đối với các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trực tiếp sản xuất nông nghiệp trước thời điểm Nhà nước có Thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án đường bộ cao tốc Bắc - N (phía Đông) - đoạn qua địa bàn các huyện B, H và Hàm Thuận N theo đề nghị của UBND tỉnh.

Ngày 15/01/2021, UBND tỉnh B ban hành Công văn số 202/UBND-ĐTQH về việc triển khai thực hiện Thông báo số 59-TB/VPTU ngày 12/01/2021 của Văn phòng T4.

Ngày 29/01/2021, UBND xã H, huyện H có Công văn số 11/UBND về việc xác nhận hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp của các hộ dân thường trú tại xã H. Theo đó: UBND xã H xác nhận hộ ông Mai Hữu L, hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã H là hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp và có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp.

Ngày 01/02/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện lập Bảng tính toán giá trị hỗ trợ khác cho hộ ông Mai Hữu L với số tiền 1.360.177.400 đồng.

Ngày 03/02/2021, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện H lập Biên bản họp, thống nhất hỗ trợ khác cho hộ ông Mai Hữu L.

Ngày 04/02/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện L hỗ trợ khác về tài sản phục vụ sản xuất nông nghiệp không phải nhà ở (theo Công văn số 202/UBND-ĐTQH ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Thông báo số 59-TB/VPTU ngày 12/02/2021) đối với hộ ông Mai Hữu L với số tiền 1.360.177.400 đồng.

Ngày 11/3/2021, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 335/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn V - P thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 - 2020 (đoạn qua xã H - Đợt 12 gồm 10 hộ gia đình, cá nhân).

Ngày 12/3/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND xã H lập Biên bản họp dân công khai Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện. Qua cuộc họp, các hộ gia đình, cá nhân tham dự cuộc họp thống nhất giá trị hỗ trợ khác đối với tài sản trên đất thu hồi

theo Quyết định đã phê duyệt, cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau (cuộc họp có sự tham dự của ông Mai Hữu L).

Ngày 15/3/2021, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện có Thông báo số 03-1/TB-HĐBT về việc nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Ngày 16/3/2021, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 378/QĐ-UBND về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông Mai Hữu L với số tiền 1.360.177.400 đồng.

Ngày 17/3/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện lập Biên bản giao Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện và Thông báo số 03-1/TB-HĐBT ngày 15/3/2021 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện cho ông Mai Hữu L.

Ngày 17/3/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đã giao cho ông Mai Hữu L số tiền 1.360.177.400 đồng.

Cùng ngày 17/3/2021, ông Mai Hữu L đồng ý và ký Biên bản bản giao mặt bằng diện tích 16.893,9m^2 do UBND xã H quản lý cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện để bàn giao cho Chủ đầu tư thực hiện dự án.

Ngày 27/5/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có Thông báo số 377/PTQĐ, đề nghị ông Mai Hữu L di chuyển tài sản ra ngoài phạm vi diện tích đất 16.893,9m^2 đã bàn giao mặt bằng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Biên bản ngày 17/3/2021.

Căn cứ Điều 77, Điều 82, Điều 83 Luật Đất đai năm 2013; căn cứ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; quy trình thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quy trình Chủ đầu tư thỏa thuận với người sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, ban hành kèm theo Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 02/3/2015 của UBND tỉnh B (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh B); căn cứ Công văn số 202/UBND-ĐTQH ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh B về việc triển khai thực hiện Thông báo số 59-TB/VPTU ngày 12/01/2021 của Văn phòng T4 thì việc Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 là đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện H không đồng ý hủy Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021.

2. Việc ban hành Quyết định số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện H:

Ngày 27/9/2021, Tổ Kiểm tra thành lập theo Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Chủ tịch UBND huyện H tiến hành kiểm tra, đo đạc diện tích đất ông Mai Hữu L sử dụng tại thôn D, xã H. Qua kết quả kiểm tra thì ông Mai Hữu L đã có hành vi vi phạm hành chính: Chiếm 16.893,9m^2 đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất tại thôn D, xã H, đất do UBND xã H quản lý để sử dụng vào mục

đích trồng cây lâu năm (C1), thời điểm chiếm đất: tháng 4/2014, xác định theo Biên bản kiểm tra ngày 23/01/2015 của đại diện Phòng T3 huyện và UBND xã H.

Cùng ngày 27/9/2021, Công chức Phòng T3 huyện thuộc UBND huyện H lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Mai Hữu L theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 29/9/2021, Phòng T3 huyện có Tờ trình số 1127/TTr-TNMT, trình Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Mai Hữu L.

Ngày 29/9/2021, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 116/QĐ-KPHQ, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với ông Mai Hữu L.

Ngày 30/9/2021, Phòng T3 huyện phối hợp với UBND xã H giao Quyết định số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện cho ông Mai Hữu L.

Ngày 02/10/2021, Chủ tịch UBND huyện chủ trì buổi làm việc, vận động thuyết phục ông Mai Hữu L chấp hành Quyết định số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 và tháo dỡ vật kiến trúc, cây trồng có trên đất, bàn giao đất cho UBND xã H để thi công xây dựng dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam đoạn Vĩnh Hảo P. Qua làm việc, ông Mai Hữu L đồng ý giao diện tích 16.893,9m^2 cho UBND xã H để thi công dự án, đối với vật kiến trúc, cây trồng trên đất ông L không có nhu cầu tận thu, đồng ý để cho đơn vị thi công làm đường ủi bỏ sau ngày 07/10/2021.

Cùng ngày 02/10/2021, ông Mai Hữu L ký Biên bản bàn giao diện tích 16.893,9m^2 đã bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện cho UBND xã H.

Căn cứ Điều 28, khoản 2 Điều 65, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; căn cứ Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì việc Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Mai Hữu L là đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện H không đồng ý hủy Quyết định số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện.

***Tại công văn số 184/PTQĐ ngày 12/4/2022 và quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H trình bày:**

1. Về diện tích đất và tài sản trên đất thu hồi:

Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn V - P thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – N phía Đông giai đoạn 2017-2020 (đoạn đi qua xã H).

Tại "Biên bản đo đạc, kiểm kê tài sản của người bị thu hồi đất có tài sản gắn liền với đất" do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp UBND xã H lập ngày 17 /06/2019, qua đó ghi nhận ông Mai Hữu L đang canh tác trên diện tích đất thu hồi là 16.893,9m^2 (trong đó thửa: 06/3.166,9m^2 - tờ bản đồ số 31; 02/13.482,6m^2; 13/244,4m^2 - tờ bản đồ số 49); tài sản trên đất thu hồi gồm có: Giếng khoan máy 02 cái; ống nhựa fi 114mm dài 124m, ống nhựa fi 60 mm dài 170m, ống nhựa fi 49mm dài 2367m, ống nhựa fi 27mm dài 983m và thanh long (ruột trắng) 2002 trụ.

(Diện tích đất thu hồi 16.893,9m^2 trong đó có diện tích 16.649,5m^2, gồm thửa 06/3.166,9m^2 - tờ bản đồ số 31; 02/13.482,6m^2 - tờ bản đồ số 49).

2. Tính pháp lý về đất đai:

Theo nội dung "Giấy xác nhận nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất" số 25/GXN ngày 15/07/2019 của UBND xã H: Diện tích đất bị thu hồi 16.893,9m^2 nằm trong dự án đất T đã được UBND tỉnh thu hồi giao UBND xã quản lý tại Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 và Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND tỉnh B về việc điều chỉnh Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 30/11/2012.

Tại Báo cáo số: 134/BC-UBND ngày 25/11/2019 của UBND xã H về việc họp xét nguồn gốc đất của ông Mai Hữu L, theo đó UBND xã H xác định: Vào thời điểm năm 2013 qua kiểm tra (của Tổ 808/QĐ-UBND ngày 09/4/2013) thì diện tích đất thu hồi 16.893,9m^2 do ông Đặng Văn H1 canh tác, đến tháng 04/2014 ông Mai Hữu L chiếm đất; Phòng Tài nguyên và Môi trường lập biên bản vào ngày 23/01/2015.

3. Căn cứ pháp lý bồi thường đất, tài sản trên đất thu hồi:

3.1. Bồi thường đất:

Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật Đất đai năm 2013, quy định: Trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường về đất.

Ngày 29/11/2019 Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện họp thống nhất thông qua, ông Mai Hữu L không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ diện tích đất thu hồi 16.893,9m^2.

3.2. Bồi thường tài sản trên diện tích đất thu hồi:

Căn cứ Thông báo số: 59-TB/VPTU ngày 12/01/2021 của Văn Phòng T4 về việc thông báo Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương giải quyết hỗ trợ khác về tài sản, cây trồng trên đất đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án đường bộ cao tốc Bắc-N (phía Đông) - đoạn qua địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số: 202 /UBND-ĐTQH ngày 15/01/2021 UBND tỉnh B về việc triển khai thực hiện Thông báo số 59-TB NVPTU ngày 12/01/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy.

Ngày 03/02/2021 Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện họp thống nhất thông qua, ông Mai Hữu L đủ điều kiện hỗ trợ tài sản trên diện tích đất

thu hồi, mức hỗ trợ bằng 100% đơn giá bồi thường do UBND tỉnh quy định; theo đó tổng số tiền hỗ trợ là 1.360.177.400 đồng.

Ngày 11/03/2021, UBND huyện ban hành Quyết định số 335/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn V - P thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017- 2020 (đoạn đi qua xã H-Đ, gồm 10 hộ gia đình, cá nhân), trong đó có ông Mai Hữu L.

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hữu L.

***Tại công văn số 54/UBND ngày 05/5/2023 và quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã H trình bày:**

Qua kiểm tra, hiện nay ông Mai Hữu L đang canh tác trồng khoảng 9000 trụ thanh long/9 hecta thuộc thôn D, xã H nằm trong dự án đất T đã được UBND tỉnh B thu hồi giao UBND xã H quản lý tại Quyết định số: 2411/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 và Quyết định số: 3002/QĐ-UBND ngày 28/11/2013 của UBND tỉnh B về việc điều chỉnh Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 trong đó có diện tích đất: 16.893,9m^2 bị thu hồi xây dựng đường bộ cao tốc Bắc Nam đoạn V - P.

Qua kiểm tra toàn diện tích đất thu hồi của Công ty T2 giao cho UBND xã H quản lý là 1.577.291,4m^2 hiện tại có 62 hộ dân chiếm và sử dụng. Trong đó có 14 hộ có quyết định xử phạt vi phạm hành chính do U, 08 hộ có quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do UBND tỉnh ban hành, 40 hộ chưa nhận quyết định vi phạm hành chính (có ông Mai Hữu L).

Theo Quyết định của tổ 808 ngày 09/04/2013 của U1 và theo kết quả kiểm tra của tổ 808 thì thời điểm kiểm tra vào năm 2013, nguồn gốc đất này do ông Đặng Thanh H2 thường trú huyện C, tỉnh Tây Ninh canh tác trồng mì, đến tháng 4/2014 ông L chiếm đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T3 lập biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 23 tháng 01 năm 2015 và yêu cầu giữ nguyên ranh giới đất, ngưng tác động trên đất và ông Mai Hữu L có ký vào biên bản.

Qua rà soát hồ sơ, UBND xã chưa có được thông tin trước thời điểm triển khai dự án T thì ông Mai Văn T1 cha ruột ông Mai Hữu L có khai hoang canh tác trên đất được giao cho công ty T2.

Từ khi triển khai dự án T trồng mía trên địa bàn xã H vào năm 2001, theo hồ sơ lưu trữ tại UBND xã thì không có hộ dân nào xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay khiếu nại về đất đã canh tác đã bị thu hồi làm dự án.

Quá trình đối thoại, các đương sự không thống nhất về toàn bộ vấn đề, đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2023/HC- ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận quyết định:

Căn cứ vào:

- Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính;

- Điều 63, khoản 2 Điều 66, Điều 69, khoản 2 Điều 82 của Luật Đất đai năm 2013;

- Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện:

- Hủy Thông báo thu hồi đất số 160/TB-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H để thực hiện dự án Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến B – N phía Đông giai đoạn năm 2017-2020 đoạn V - P.

- Hủy văn bản số 11/PTQĐ-KN ngày 24/3/2021 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H về việc phúc đáp đơn yêu cầu của công dân.

- Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hữu L về việc:

- Hủy một phần Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông (bà) Mai Hữu L cư ngụ tại thôn P, xã H, huyện H.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện H thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ về đất và các khoản chi phí đầu tư vào đất khi nhà nước thu hồi diện tích 16.649,5m^2 đất của gia đình ông Mai Hữu L để làm Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến B – N phía Đông giai đoạn năm 2017-2020 đoạn V - P.

Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm trong hạn luật định, ông Mai Hữu L có đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, các đương sự không đối thoại với nhau về việc giải quyết vụ án, người kháng cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án; Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của người kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện và đầy đủ chứng cứ Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Ngày 07/12/2018, UBND tỉnh B ban hành Công văn số 5241/UBND-ĐTQH về việc triển khai công tác giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn V - P và P - D.

Ngày 14/6/2019, UBND huyện H ban hành Thông báo thu hồi đất số 160/TB-UBND để thực hiện dự án Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 đoạn V - P.

Ngày 17/6/2019, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND xã H lập Biên bản đo đạc, kiểm kê tài sản của người bị thu hồi đất, trong đó có diện tích 16.893,9m^2 của hộ ông Mai Hữu L.

[2] Xét kháng cáo của ông Mai Hữu L, Hội đồng xét xử xét thấy;

Nguồn gốc diện tích 16.893,9m^2 đất thu hồi của ông Mai Hữu L để thực hiện Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - N phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn Vĩnh Hảo P nằm trong diện tích: 1.577.291,4m^2 do UBND tỉnh B giao Công ty TNHH H3 thuê để đầu tư Phát triển vùng nguyên liệu mía vào năm 2001 theo Quyết định 3285 ngày 03/12/2001, đến ngày 29/11/2006 điều chỉnh theo Quyết định 2980/QĐ - UBND từ Công ty TNHH H3 thành Công ty TNHH T2 (theo giấy đăng ký kinh doanh ngày 17/11/2005), sau đó UBND tỉnh B thu hồi diện tích đất này và giao cho UBND xã H quản lý tại Quyết định số 2411/QĐ - UBND ngày 30/11/2012 và Quyết định số 3002/QĐ - UBND ngày 28/11/2013.

Ông Mai Hữu L cho rằng nguồn gốc diện tích đất này là nằm trong diện tích 15 hecta do cha ông là Mai Hữu T khai phá vào năm 1995. Tuy nhiên ông L thừa nhận vào năm 2001 Ủy ban nhân dân tỉnh B đã giao diện tích đất này cho Công ty TNHH T2, thời điểm trước đó gia đình ông cụ thể là cha ông (Mai Văn T1) không kê khai đăng ký hoặc khiếu nại khi Ủy ban nhân tỉnh thu hồi phần diện tích đất trên để giao cho Công ty H3 thuê để đầu tư Phát triển vùng nguyên liệu mía vào năm 2001 theo Quyết định 3285 ngày 03/12/2001. Gia đình ông không có thời gian sử dụng diện tích đất này ổn định, liên tục mà mãi đến tháng 4/2014 gia đình ông đến giành đất với ông Đặng Thanh H2 và chiếm đất trồng thanh long trên đất. Tại Biên bản kiểm tra hiện trạng vào ngày 23/01/2015, Ủy ban nhân dân xã H lập biên bản yêu cầu ngưng tác động trên đất chờ cơ quan thẩm quyền xem xét giải quyết. Như vậy, việc gia đình ông L đến chiếm diện tích đất 16.649,5m^2 do UBND tỉnh B giao cho UBND xã H quản lý là đã vi phạm pháp luật về đất đai thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường về đất theo khoản 2 Điều 82 của Luật Đất đai năm 2013.

Do đó, ngày 16/3/2021, Chủ tịch UBND huyện H ban hành Quyết định số 378/QĐ-UBND về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông Mai Hữu L với số tiền 1.360.177.400 đồng, không có bồi thường về đất là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Bản án sơ thẩm xem xét đánh giá, áp dụng đúng các quy

định của Pháp luật về đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành để không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hữu L là có căn cứ đúng pháp luật.

Ông Mai Hữu L kháng cáo nhưng không có chứng cứ nào mới làm thay đổi nội dung và quyết định của Bản án sơ thẩm do vậy; kháng cáo của ông L không có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông Mai Hữu L không được chấp nhận nên ông L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Mai Hữu L. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2023/HC- ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào:

- Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính;

- Điều 63, khoản 2 Điều 66, Điều 69, khoản 2 Điều 82 của Luật Đất đai năm 2013;

- Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện:

- Hủy Thông báo thu hồi đất số 160/TB-UBND ngày 14/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H để thực hiện dự án Công trình: Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến B – N phía Đông giai đoạn năm 2017-2020 đoạn V - P.

- Hủy văn bản số 11/PTQĐ-KN ngày 24/3/2021 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện H về việc phúc đáp đơn yêu cầu của công dân.

- Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 116/QĐ-KPHQ ngày 29/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Hữu L về việc:

- Hủy một phần Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H về việc phê duyệt bồi thường, hỗ trợ khác đối với hộ ông (bà) Mai Hữu L cư ngụ tại thôn P, xã H, huyện H.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện H thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ về đất và các khoản chi phí đầu tư vào đất khi nhà nước thu hồi diện tích

16.649,5m^2 đất của gia đình ông Mai Hữu L để làm Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến B – N phía Đông giai đoạn năm 2017-2020 đoạn V - P.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Mai Hữu L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015396 ngày 20/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Bình Thuận; (1)
- VKSND tỉnh Bình Thuận; (1)
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận; (1)
- Người khởi kiện; (1)
- Người bị kiện; (3)
- NCQLNVLQ; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (Bản án- Tâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thành